

# *Nợ Hay Duyên!*

letamanh

Lấy được vợ người Ninh Hòa cũng là một chuyện kỳ tích! Nói như vậy không phải con gái xứ Ninh có cái gì đặc biệt, khác với những cô nàng xứ khác. Nhưng vô tình mình bị mắc bẫy, chui vào rồi không ra được nữa. Mà cái bẫy làm ta dính với xứ Ninh không phải là do các cô giảng ra, dụ ta vào rồi cho sập cồng, mà là vì trời xui đất khiến, một ngày đẹp trời đi lạc vào “xứ nem”. Có lẽ mùi nem nướng, nem chua, chỉ một vài lần dính vào, nó đã biến ta thành con ruồi bị nạn. Kể từ đó, thân phận của ta gắn bó với xứ nem bởi lưới tình, mà chị nhện khéo nấu ăn này đã bó chân ta đến suốt cả cuộc đời!



Chuyện là như thế này, có một ngày đẹp trời nọ, sau khi thi đỗ bằng “thành chung”, anh chàng con nhà “địa chủ” xứ dừa Tam Quan làm một chuyến “du lịch” miền cát trắng Nha Thành. Trước vẻ đẹp thiên nhiên và thành phố biển mộng mơ đầy hấp dẫn; anh chàng thư sinh mê mệ không thể nào muốn rời xa. Sau đó anh ta tìm cách xin vào học, chỉ cốt thỏa tính lãng mạn, yêu thiên nhiên và cái đẹp độc đáo của thành phố biển. Xứ Tam quan cũng có một bờ cát trắng phau, rừng dương mát rượi... Nhưng thường là “bụi trong nhà không thiên” nên mới có chuyện người xứ “Nẫu” bỏ cô vợ xứ nổi tiếng “Cọp Khánh Hòa”!

Nếu dài dòng văn tự về Nha Trang, thì ta chỉ quẩn quanh một thành phố biển có sức thu hút chàng trai mang trong mình con vi trùng lãng tử. Nhưng vì muốn nêu bật cái dị biệt, quả thật rất dị biệt, ở một mảnh đất nhỏ cách xa Nha Trang hơn ba chục cây số về hướng Bắc; vừa trầm lắng, vừa thu hút: Đó là thành phố Ninh Hòa.

Lần đầu tiên tôi đến Ninh Hòa vào một trưa nắng nóng kinh người. Lúc đó, tôi đang vừa học vừa làm thầy dạy kèm cho ba nhóc tí. Nhà ở khoảng góc đường Hoàng Tử Cảnh và Hai Chùa. Dạy kèm ba nhóc lớp ba, lớp nhì và nhất – Sau này đổi là lớp ba, bốn và năm – ăn ở luôn nhà người ta, khỏi tốn tiền là khoái lắm rồi. Vì lần đầu vào học Nha Trang, nên lòng bồn chồn không yên. Tôi bèn từ giả quê, vào sớm hơn nửa tháng, mục đích làm quen với người mới, đất mới, lòng vòng từ Xóm Cồn đến Cầu Đá, Chùa Tỉnh Hội đến Thành... Một ngày đẹp trời, ông chủ nhà nhờ tôi ra Vạn Giả mượn một người giúp việc. Trước khi lên xe, ông vẽ một bản đồ và cách thức đi xe gi, đến nơi nào thì xuống, chỗ nào queo...

Mang tiếng sẽ là học trò trường Võ Tánh mà chưa biết mô tê những vùng lân cận chung quanh Nha Trang, mặc dầu một vài lần tự đạp xe vòng hết chỗ này đến nơi khác; giống như kẻ “cởi ngựa xem hoa”. Thế cho nên khi đến bến xe, cạnh trường Văn Hóa, gần cầu Hà Ra, tôi ngồi lộn xe lam-

bretta lên Thành. Khi gần đến chùa Tĩnh Hội, chỗ đường Phương Sài, tôi mới phát giác là mình lộn xe, lộn đường... lộn hướng! Vội năn nĩ bác tài, xuống xe, trở ngược về bến củ, lần nầy tôi cẩn thận xem bảng chữ trên thành xe. Xe đi ra Vạn Giã không có, chỉ có xe đến Ninh Hòa. Từ Ninh Hòa lại phải lên xe lambretta ra Vạn Giã. Thời gian khoảng những năm 1960, hình như những chiếc xe chạy đường Nha Trang Ninh Hòa thời đó là loại xe Bờ rô cùng loại xe Phi Long – Tiến Lực chạy đường miền Trung thời (1950-1960) trông cũng dễ coi...

Xe lên đèo Rù Rì với con đường uốn quanh, ngoằn nghèo rất ư là nguy hiểm. Gần đến đỉnh đèo là một cái am nghi ngút khói. Xe dừng lại thấp nhang rồi mới chạy tiếp. Tôi say mê ló đầu ra ngoài, ngó hết cảnh nầy đến cảnh nọ thoát biển thoát hiện trước mắt mà không thấy chán! Nhiều chặng bác tài dừng lại cho khách xuống, rước khách lên với tiếng la của anh lơ xe. Khách và hàng hóa chen với nhau cũng thấy vui vui.

Phía trước hai hàng ghế tôi ngồi có bốn thanh niên, khoảng tuổi với tôi, họ đang say sưa kể chuyện phim. Trong không gian hỗn tạp, gió bên ngoài đập vào tai vù vù, tiếng máy bà buồn cá nói về phiên chợ của họ... thì câu chuyện phim lọt vào tai tôi là hấp dẫn nhất! Máy thanh niên tranh nhau kể về cuốn phim họ đã xem ở rạp Tân Tân trên đường Độc Lập Nha Trang. Họ hăng say tranh nhau kể lại quang cảnh hùng tráng và bi thương trong phim Samson-Dalila:

- Tao khoái anh chàng Samson với sức mạnh vô địch làm cho toàn thể thành quách và kẻ thù bị chôn vùi. Tao mà được như vậy thì tao sẽ...

- Tao thì khác, thương cho nàng Dalila, vì bị mê hoặc, bị mua chuộc hại người mình yêu, để rồi cuối cùng là một thảm họa...

- Không! Nàng không yêu, nàng là con đĩ ngựa!

- Mấy nói quá đáng, đây là một thương tâm lịch sử, thời xưa cũng như thời bây giờ và mãi mãi về sau nầy, đàn ông

chúng ta lúc nào cũng lụy vì tình và kẻ thù lúc nào cũng lợi dụng vào chỗ yếu đó mà đánh thắng. Trong bài giảng của thầy Đức về lời khuyên của nàng Kiều, nàng bị Hồ Tôn Hiến dụ dỗ, vẽ ra cho nàng tương lai tốt đẹp nếu khuyên được Từ Hải ra hàng. Từ Hải vì yêu, nghe lời nàng mà chết đứng. Câu chuyện này đâu có khác gì với Samson!

- Mấy phân tích hay lắm. Đây là chuyện thần thoại trong kinh Cựu Ước, đó cũng là bài học quý giá vô cùng thương tâm mà mình phải suy nghĩ... Samson hai lần yêu là hai lần lầm lỡ, để cuối cùng phải chết vì đôi mắt giai nhân và những lời ngon ngọt...

- Thôi mà ơi! Cái giọng thầy đời của mấy coi chừng tự mình cột mình. Mấy mê con Phương Nga kiểu đó có ngày nó cho mấy leo cây chết còn thảm hơn Samson...

Câu chuyện của bốn gã thanh niên cứ thế lọt vào tai tôi, khiến tôi tò mò. À! Thì ra mình chưa xem phim này, thế nào cuối tuần cũng sẽ xem cho biết! Xe bò lên đèo Rọ Tượng. Tôi thôi chú ý câu chuyện phim, đảo mắt nhìn cảnh đẹp thiên nhiên. Hồi đó, đèo Rọ Tượng cũng rất nguy hiểm, cũng cong queo, xe chạy chậm và khó tránh nhau nếu gặp xe ngược chiều. Buổi trưa hè nắng gắt nóng như lửa. Nhưng một quang cảnh thật đẹp, thật hấp dẫn phía dưới chân đèo Rọ Tượng. Đó là một làng chài lưới dọc theo bờ biển, phía xa, ghe mành và lưới rờ không khác gì ở quê Tam Quan của tôi. Tôi nghe một bà bán cá ngồi bên, dặn bác tài cho xuống ngã ba Tam Ích...

Quốc Lộ Số 1 hồi đó còn rất nhỏ hẹp, ngoằn ngoèo, cánh đồng lúa đứt khoảng giữa những thôn làng ven hai bên đường. Hàng dừa, hàng cau in đậm nét giữa màu xanh của những triền núi thấp xen với mái nhà tranh lợp xụp và lủ tre làng...Họa hoàng lắm mới thấy xuất hiện vài căn nhà ngói đỏ xa xa! Xe chạy chậm qua một ngôi trường, trông bề thế và khang trang, trên cổng trường mang tên “Trung Học Trần Bình Trọng”. Tôi nhướn người, thò đầu ra xem những

tà áo dài trắng tung tăng, xen với áo trắng quần xanh trong giờ tan học. Tôi nhớ ngôi trường Tăng Bạt Hổ ở thành phố nhỏ Bông Sơn. Sao nó giống quá ngôi trường Trần Bình Trọng ở Ninh Hòa! Có thể cách kiến trúc giống nhau, học trò bận đồng phục như nhau... hay vì những tàng dương xỉ xanh, những mái ngói màu đỏ làm tôi xao xuyến nhớ về ngôi trường mình mới vừa từ giả để tìm tương lai nơi quê người...

Mãi nhìn cảnh tan trường, mãi mơ mộng thì xe dừng lại, anh lơ la to: Ninh Hòa bà con ơi...” Thế là tôi cũng lật đật xuống xe. Lớ ngớ nhìn người ta lũ lượt gọi xích lô, lên xe lam đi Dục Mỹ... mà không thấy xe nào đi Vạn Giã! Ngó quanh thấy có một bà to béo ngồi bán bánh căn dưới gốc cây cổ thụ. Chung quanh bà là những ghế thấp sát đất kèm theo mấy cái bàn cũng thấp lè tè, khách ngồi chờ những đĩa bánh nóng, bà mập từ tốn gỡ vung bằng đất, lấy xĩa xúc bánh căn màu vàng ngậy vào đĩa trao cho từng khách đợi!

Tôi lò dò đến hỏi thăm:

- Thưa bà cho con hỏi thăm xe nào đi Vạn Giã.

Không những chỉ có bà chủ bán bánh căn, mà hầu hết khách ngồi ăn cũng cùng loạt ngược nhìn tôi. Hóa ra là câu hỏi của tôi đã làm mọi người có mặt ngạc nhiên. Có lẽ họ thấy một tên học trò khờ ở đâu xuất hiện hỏi một địa danh mà ở đây ai cũng biết đường đi nẻo về. Tôi ngó tôi và nhìn quanh xem mình có làm gì lạ hay ăn nói vô lễ với mọi người không; sao người ta nhìn mình giống như hiện tượng gì rất lạ, ở đâu hiện ra...

Thay vì bà bán bánh trả lời thì có một ông già ngồi bàn kế bên nhìn tôi lên tiếng:

- Chú em ở đâu đến phải không?

- Dạ! Cháu từ Nha Trang ra. Xin Bác cho cháu hỏi đường đến bến xe ra Vạn Giã!

- Sao chú em không ngồi xe đi luôn tới bến. Ở đó có xe Lam chở chú ra Vạn Giã mà xuống chỗ này?

- Dạ! Lần đầu con đến đây nên không biết đường.

- Thôi, lỡ rồi, hãy theo con đường này, qua khỏi cầu Dinh, đi một lúc là đến bến xe! (Vừa nói ông vừa chỉ con đường tráng nhựa trước mặt và hướng qua ngã ba có cái bùng binh... ).

- Cảm ơn ông...

Trời trưa nóng quá, tôi nhìn những người qua đường và nhìn chính mình, mồ hôi ướt cả lưng. Vừa đói vừa khát nước, tôi đi theo hướng ông già chỉ vừa kiểm xem có quán nước hay tiệm ăn để tránh nóng và ăn trưa. Chỗ bà bán bánh căn, dưới tàng cây cổ thụ, tuy không nắng nhưng không thể ngồi ở đó vừa hanh nắng vừa bụi xe mù trời.

Băng qua đường, dọc theo con phố có dáng giống như phố Bông Sơn hay Tam Quan thời trước chiến tranh. Quang cảnh quen thuộc gần như ta không thể nào phân biệt trừ cái tên Ninh Hòa mới toanh trong đầu. Băng qua ngã ba, chính giữa có vòng tròn bùng binh, giữa vòng bùng binh là trụ đèn. Bên góc là loạt công thự, trên cổng là tấm biển lớn: Quận Ninh Hòa. Nơi đây, bắt đầu quốc lộ nối liền miền đồng bằng vời xứ cao nguyên Ban mê Thuột mang tên là QL21.

Dọc theo hàng cây đông đồng tàng lá sum sê, là dãy phố có vẻ khang trang sầm uất kể qua người lại, kể mua người bán. Tôi bước vào quán ăn mang cái tên cũng ngộ, gây cho trí tưởng tượng tò mò của tôi. Cái tên Hương Giang nằm giữa thành phố nhỏ Ninh Hòa có đông người Hoa, làm tôi nghĩ đến món bún bò Huế!

Nhưng cái không gian và con người - thoáng ý nghĩ của tôi - trong tiệm ăn mang tên rất Việt Nam, tiếng Tàu và tiếng Việt xen nhau! Bên phải, kể từ bên ngoài vào là một nhóm người đang ngồi bàn luận về tình hình xe cộ tuyến đường Ninh Hòa Ban Mê Thuột! Tôi hiểu lơ mơ vì tiếng Việt đôi khi xen vào trong đối thoại bằng tiếng Trung Hoa.

Trong lúc ngồi chờ thức ăn ở một bàn nhỏ trong góc, tôi giật mình thấy bóng một cô gái áo dài trắng thướt tha, mái tóc ngang vai, tay ôm cặp học trò tung tăng chạy thẳng

vào trong tiệm. Có thể cô ta học trường Trần Bình Trọng. Không biết cô ta Tàu hay Việt đây, chắc là con chủ tiệm ... Tôi đang lơ mơ suy nghĩ thì chính cô ta, trong bộ quần áo ngắn gọn gàng, bung thóc ăn ra để trước mặt tôi. Cô bé độ tuổi mười lăm, em còn rất hồn nhiên, rất... học trò, nói chuyện với những người chung quanh bằng tiếng Việt chứ không phải Tàu như tôi nghĩ!

Ăn xong đĩa cơm sườn, uống ly chanh đá, tôi vội vàng thả bộ dọc theo đường Trần Quý Cáp – Hồi đó cũng là QL1 – để tìm đến bến xe! Tôi có cảm giác lạ khi đi trong lòng phố Ninh Hòa, dọc theo hai bên đường không khác phố Bồng Sơn hay Tam Quan; giống nhau một cách lạ lùng. Tiệm thuốc Bắc, tiệm chạp phô, tiệm ăn, tiệm sửa xe... Tất cả bản hiệu đều mang hai hàng chữ Tàu và Việt. Nhưng ở Ninh Hòa bảng hiệu tiếng Tàu nhiều hơn, cách sinh hoạt Tàu hơn. Ở Tam Quan cũng có chùa Ông, chùa Bà... màu sắc và kiến trúc giống y không khác gì cảnh tôi đang thấy! Cầu bắc qua sông Dinh cũng rất giống cầu Nghị Trân ở phố Tam Quan! Nó chỉ khác nhau là nước ở đây ngọt, nước dưới cầu phố Tam Quan thì mặn.

Lần đầu tiên biết Ninh Hòa chỉ có thế, những hình ảnh lướt qua giống như mình trở về với xứ quê hương của mình. Trong tiềm thức về những lúc đứng trên cầu Nghị Trân nhảy xuống làn nước trong veo hay những khi chèo thuyền đẩy những trái dừa, chui qua cầu, đem về sản xuất dầu dừa thời chiến tranh chống Pháp! Nhìn làn nước xanh phía dưới cầu Dinh tôi tưởng như mình đang đứng ở phố Tam Quan...

oOo

Bốn tháng sau, lần thứ hai tôi đến Ninh Hòa là một buổi chiều thứ bảy với thằng bạn học cùng lớp. Bạn cùng lớp Đệ Tam B3 Võ Tánh, người Ninh Hòa rất nhiều, nhưng tôi chơi với thằng H, vì nó ngồi bên cạnh và cùng thích đàn hát. Nó còn có sở trường môn thể thao và rất xuất sắc vũ cầu. H có thân hình to cao, ăn mặc chải chuốt. Thời đó mà nó đã biết

làm điệu bằng cách uốn tóc quăn, xịt dầu thơm, đi học bằng chiếc xe đạp thứ xịn...! H là một tay vợt có hạng, từng đoạt giải nhiều cuộc thi cấp tỉnh, cấp vùng về môn Võ cầu thời bấy giờ!

Nhà H ở ngay phía Nam Cầu Dinh, Nhà Sách Trung Thành. Đến Ninh Hòa, xuống xe, hai đứa đi bộ dọc theo con phố có cái tên rất ư là Việt Nam. Đó là đường Trần Quý Cáp. Nhưng hai bên đường, nhà lầu, nhà trệt, cửa hiệu san sát, đa số là người Hoa, bảng hiệu chữ Hoa. Tôi có cảm giác mình đang lạc vào một thành phố đâu đó bên Tàu hay là đang đứng trong lòng phố Chợ Lớn. Thành bạn tôi chào hết người này đến người khác bằng tiếng Hoa. Tôi nghe người ta gọi nó là A Dzin rồi xí xô xì xà giới thiệu tôi... Trong thời gian tôi ở chơi Ninh Hòa, được có cái tên là A Dzũng!

Buổi trưa tôi được ăn cơm với đại gia đình A Dzin. Sở dĩ tôi nói là đại gia đình vì nhà đông anh chị em. Bữa cơm mạnh ai nấy đến nổi bới! Đây là tập tục của người Tàu mà tôi có dịp được học hỏi. Tục người Việt là người ngồi gần nồi cơm, phải bới cơm cho những người ngồi xa... Gia đình A Dzin hiếu khách nên tôi cũng chóng hòa nhập.

Tôi cũng có dịp nhẩy xuống dòng sông, bơi lội phía dưới cầu xi măng mang tên Cầu Dinh. A Dzin vừa bơi bên cạnh tôi, vừa kể cho tôi nghe những chuyện ma trong khu vực... thế nhưng tôi chỉ nghĩ là cậu ta dọa nhát thử sức tôi mà thôi! Chẳng là tôi đang rù rê H vào sinh hoạt Tráng Đoàn; Trước khi gia nhập, hẳn cố tình thử xem Hướng Đạo có can đảm không! Khung cảnh bờ sông, bụi cây, lòng chảo... phía dưới cầu cũng có vẻ sấm uất ma quái lắm...

Chúng tôi đi loanh quanh khu phố chợ đây hàng quán. Những con đường nhỏ, có chiếc cầu gỗ, cảnh chợ tấp nập không kém gì những nơi phồn hoa ở Sai Gòn - Chợ Lớn. Tiếng Hoa, tiếng Việt hòa nhau thành những âm thanh đặc biệt.. phố Tàu!

A Dzin dắt tôi vào lồng chợ, kéo tôi ngồi xuống hàng



nem. Mùi thơm thịt nướng, mùi khói với những tiếng lú lo xung quanh. Lần đầu tiên tôi được thưởng thức món nem đặc biệt Ninh Hòa. Trước hết là những gói nem chua rất đẹp. Bên trong lá chuối, một lớp lá chum ruột, bọc kín viên nem lớn hơn ngón tay cái, cuộn tròn giống như con tằm nằm trong kén. Ăn cả lá chum ruột với nem, nhai giòn rụm những sợi da heo xắt nhỏ, cắn một chút tỏi... cay quá, khà một cái! Có lẽ là lần đầu thưởng thức món lạ miệng nên tôi cảm thấy hạnh phúc vô cùng.

Bà Tửu, người ngồi bên bếp than hồng, nướng những que thịt gọi là nem nướng; Mùi thơm bốc lên của thịt và mỡ cháy, mùi nước sốt sền sệt màu gạch cua... làm nước miếng ứa ra. Hai tay bà thoăn thoắt, trước mặt hai đứa tôi là một đĩa toàn những cuốn nem vừa ra lò đầy nghệ thuật. Bánh tráng, rau thơm, khế, chuối chát, dưa leo, chả ram, mấy cục nem nướng... cuộn lại thật tròn. Cầm lên một cuốn, chấm với nước sốt pha ớt tương... rồi hã to miệng, ngọam một miếng. Ôi! Lúc đó Thiên Lô cầm búa đứng bên cũng chẳng thấy!...

oOo

Tưởng chỉ có như vậy là chấm hết! Nhưng số phận không cho câu chuyện chấm hết, nên tôi lại phải kể thêm về Ninh Hòa! Thăng bạn tôi, năm học Đệ Nhị, quen với một nữ sinh lớp Đệ Tam, nhà ở Xóm Bóng, trước Tháp Bà Nha Trang. Thời bấy giờ, con đường từ khu Phước Hải, đạp xe qua Xóm Bóng; phải vượt qua cầu Hà Ra và một đoạn đường đến cầu Bóng không người ở, toàn rừng cây bản cây đước. Anh chàng sợ bắt trắc nên muốn rủ tôi đi cùng. Nhưng nếu không có gì hấp dẫn thì có lẽ tôi đã từ chối. Đàng này sau lời yêu cầu, tôi lại thích thú theo hã... qua sông!

Ngày đầu tiên hai đứa tôi đạp xe từ phố Nha Trang qua Xóm Bóng là một tối thứ năm. Nhà cô bạn gái của H nằm trong con hẻm ngay trước Tháp Bà. Buổi tối vừa bắt đầu, cảnh Tháp bà dưới ánh trăng mười ba thật nên thơ... Tôi hào hứng theo chân H dắt xe vào con hẻm. Căn nhà ngôi

bê thế, có vườn và hàng dừa trĩu trái, có lan can ngồi ngắm trăng bên giếng nước... rất tình!

H giới thiệu tôi với cô bạn gái và một nữ sinh Ninh Hòa ở trọ. Cô bạn gái của H có mái tóc xỏa dài ngang lưng, đứng bên là cô bé có đôi mắt to tròn nhìn tôi mỉm cười! Thoạt gặp nàng, tôi giật mình lục tìm trí nhớ, hình như tôi đã gặp ở đâu đó một lần. Cái dáng nhỏ nhỏ, xinh xinh, mái tóc xỏa bờ vai... À! Chính là cô nữ sinh đã đem thức ăn cho tôi trong tiệm Hương Giang ngày nào! A Dzin đem tôi theo, cố tình giới thiệu tôi với cô bé mới mười lăm tuổi, vào trọ học Đệ Tam. Năm đầu tiên xa mẹ trông cô giống như con nai vàng ngơ ngác giữa... rừng thu!

Rồi ngày tháng dần trôi, cô bé thành phố “Tàu” Ninh Hòa” ngày nào trở thành cô “vợ yêu dấu”, theo tôi suốt những chiến trường xa sau năm năm quen biết. Nàng đã trải bao thử thách cuộc đời khi tôi ngồi tù từ Nam ra Bắc với ba đứa con thơ! H và cô gái Xóm Bóng rồi cũng dắt nhau lên đỉnh tình yêu. H – a Dzin – và tôi cùng vào khóa 26 SQTĐ Thủ Đức, cùng đóng quân ở Pleiku, cùng ở tù... sau cùng hai cặp bài trùng cùng định cư ở xứ Cờ Hoa và cũng dung giảng dung dẻ với nhau như thuở còn là học trò!

Bây giờ trong các diễn đàn của Ninh-hòa.com, songdinh.com, Binhhoa.com... và Hội Ninh Hòa Dục Mỹ... Bốn chúng tôi đều có mặt! Xứ Ninh quả thật là một địa danh thần kỳ đầy kỷ niệm của tôi. Nơi ấy cũng đã cho tôi một người bạn đời và những đứa con trong tình yêu toàn mỹ.

Cảm ơn Ninh Hòa!

**letamanh**



## **Tân Nữ Mai Tâm (Trường Đồng Khánh)**

Chiếc máy bay Air VN, đưa Uyên Nhi về Huế với trái tim thao thức không yên, đang lao về phía trước. Chung quanh, những đám mây trắng, bập bênh trôi qua không định hướng, như báo cho nàng một tương lai bất định đang chờ. Lòng chùng xuống, ngả đầu vào ghế, khép chặt đôi mi, hình ảnh người yêu chập chờn hiện ra trong tâm trí, khiến nàng luôn luôn thổn thức vì nhớ Hoàng Mai...

Dù đã yêu nhau tha thiết từ lâu, nhưng hai người ít khi được ở gần. Từ ngày mới quen đến giờ, đã gần bốn năm, anh chỉ có cơ hội đến Đà Lạt thăm nàng vồn vện có sáu lần. Hai lần anh đưa TĐ11 BĐQ lên giải tỏa thị xã Đà Lạt vào năm Mậu Thân... cộng thêm bốn lần nữa! Thật quá ít phải không anh? Luôn biết khi đã chọn yêu anh, với mỗi tình trong thời chiến, nàng phải sẵn sàng chấp nhận những rủi ro, vui buồn xảy đến. Nhưng nàng không khỏi cảm thấy hụt hẫng, đầy nhung nhớ, lẫn cô đơn. Dù những lá thư xanh đã thay anh vực tâm hồn nàng vượt lên khỏi những mối

mòn trông đợi, nhưng chúng vẫn không đủ sức lấp đi những trống vắng, mong manh kéo dài. Vì thế, nàng luôn cảm thấy thiếu vắng vòng tay của anh.

*“Anh ơi ! Anh có nhớ em như em nhớ anh không? Thời gian được gần bên anh quá ít, đếm chưa đầy mười đầu ngón tay! Có phải vì vậy mà em luôn tha thiết nhớ và chờ mong anh?”*

Sau những lần ghé đến Đà Lạt vài ngày, anh lại phải trở về hậu cứ xa xôi nơi nào đó. Nàng hiểu rất rõ trách nhiệm và danh dự của người lính mũ nâu đối với đơn vị luôn là ưu tiên hàng đầu. Biết anh phải rời xa mình vì bổn phận, nên nàng cố tìm quên trong việc đèn sách, bên những ly cà phê đậm đặc, tưởng sẽ giúp nàng thức trắng đêm, học rút để theo cho kịp các bạn. Nhưng thực tế, những giọt cà phê đậm đen kia đã mang lại cho nàng cảm giác đắng của trái tim lạc lõng cô đơn, ngập tràn nỗi nhớ mong đến người mình yêu dấu.

Nghĩ đến người mà nàng đã đính hôn ở Huế trước đây, nàng cảm thấy câu chuyện xảy ra thật kỳ lạ, tưởng chừng như không có thật. Nàng chỉ gặp anh ta có một lần khi mới học lớp Đệ Nhị, khi đang đi trên phố Phan Bội Châu. Anh Đức ngồi trên xe vespa, giữa giòng người chen chân nhau, đã chặn nàng lại rồi nói một câu mà nàng không kịp hiểu:

*- Chào cô, tôi là Đức. Ngày mai tôi không còn ở Huế nữa, nhưng tôi sẽ tìm cách liên lạc với cô khi qua bên xứ người. Xin cho tôi được làm quen với cô nhé.*

Nàng đã giật mình nhìn lên, và thấy một thanh niên xa lạ chưa hề gặp bao giờ, nhưng dường như biết nàng khá rõ. Chuyện xảy ra đột ngột khiến nàng lúng túng không kịp trả lời, cũng như không kịp quan sát kỹ nét mặt của người đó. Anh ta biết nàng từ khi nào? Vài tháng sau, anh ta đã bắt gờ gửi thư liên lạc với nàng, cho biết mình đang du học. Khi biết tin này, nàng còn quá ngây thơ không mấy chú

tâm, nên chỉ vài tháng sau Uyên Nhi đã quên câu chuyện xe Vespa.

Cuộc đời không đơn giản... tim nàng đã đập sai nhịp trong lần đầu gặp người lính, với chiếc mũ nâu đội xéo bên trái. Dưới mắt nàng, trong anh có chút thư sinh lẫn vẻ ngang tàng, với chiếc áo hoa rừng rất lạ với nàng. Vẻ phong trần của một người lính nàng mới gặp lần đầu trong đời đã làm tim nàng ngẩn ngơ...

Người lính này khác hẳn những chàng trai khoa bảng xứ Huế. Anh không âm thầm đi theo sau lưng, mà rất tự tin, dành cơ hội làm quen ngay. Lần đầu gặp chàng trong tiệm ăn Mê Kông, Đà Lạt, nàng đã bắt gặp ánh mắt người lính ngọt ngào, như đang mỉm cười nhìn nàng. Không nhấp rượu mà nàng đã như say, ửng hồng đôi má. Cuống quýt, nàng đã đánh rơi chiếc đĩa... tới mấy lần. Nghĩ lại Uyên Nhi còn thấy xao xuyến.

*Chắc chàng thấy mình buồn cười lắm.*

Những bản khoăn, chờ đợi, rồi tình yêu đến với nàng nhẹ nhàng như một giấc mơ.

Con đường vòng quanh Hồ Xuân Hương đã làm mòn gót giày của hai kẻ yêu nhau. Trời giá lạnh, đi sát bên nhau, họ bước trên những đường mòn rợp bóng thông, trải đầy lá khô vàng úa, lác đác vài cụm hoa dại đơn sơ hai bên vệ đường. Dưới chân đồi, những cây thông cao vút vượt ra khỏi đám cỏ non, soi bóng xuống mặt hồ xanh thẳm, mà gió vi vu thổi làm mặt hồ gợn sóng lăn tăn theo nhau tấp nhẹ vào bờ.

Những sợi tóc đen dài rũ xuống, che đôi mắt đen long lanh đang ngược nhìn chàng, làm lòng Hoàng Mai xao xuyến. Anh luôn thì thầm bên tai nàng những lời yêu thương, nhớ nhung, cùng những ước mơ cho tương lai.

Mỗi lần đưa nàng trở về cư xá, trời đã khuya, ánh đèn đường vàng mờ ảo cuốn lấy hai kẻ yêu nhau, trong khi các cảnh anh đào run rẩy trong gió lạnh, lá rơi rơi tả. Họ bị

rịn chia tay. Lần nào cũng như lần này, nàng đã dùng dằng không chịu bước vào cư xá.

- Anh ơi, em nhớ anh lắm.

Mỗi lần như vậy, lời nói chân thành, ngọt ngào của chàng lại làm nàng xúc động:

- Ngày mai xong lớp, anh sẽ cố gắng đến thăm em sớm hơn. Giờ khuya lắm rồi. Em vào đi kéo trề. Anh yêu em nhiều lắm. Em ngủ ngon, rồi ngày mai đi học cho anh yên tâm, Uyên Nhi nhé. Chừ anh phải chạy về trường thiệt mau để bớt lạnh.

Quay lại lần cuối trước khi khuất sau cánh cổng cao màu trắng của cư xá, nàng luôn thấy hình ảnh cô đơn của người yêu đang đứng trong bóng tối nhạt nhoà đìu hiu. Chỉ một chút nữa thôi, trong đêm vắng và dưới màn sương mờ, cùng gió lạnh vi vút thổi, và các ngọn cây nghiêng ngả, anh sẽ lại một mình lủi thủi đi dưới ánh đèn vàng vọt, trở về trường Chi Huy Tham Muu, xa lắc xa lơ, nơi anh đang theo học một lớp trung cấp về quân sự.

Nàng biết chuyến xe hàng chở khách cuối cùng từ phố Đà Lạt về Saint Benoit đã rời bến từ 8 giờ tối, nên chàng luôn phải dùng đi bộ để trở về trường. Hôm nào may mắn thì Hoàng Mai đón được chiếc xe GMC của Đơn Vị Công Vụ chở Sinh Viên Sĩ Quan, hay vật liệu trên đường về trường, để xin đi quá giang. Những điều đó đã in sâu vào ký ức, bao giờ nàng có thể quên.

Sau khoảng nửa năm, xong khóa học, từ già nàng, rời Đà Lạt, anh trở về đơn vị cũ ở Đức Hoà, Đức Huệ, và rồi Pleiku, một nơi mịt mù quá xa lạ với nàng. Những chiếc thư xanh thay cho lời nói, chan chứa bao yêu thương, nhưng... đã không khóa lấp được nỗi trống vắng, niềm cô đơn làm tan chảy lòng nàng. Ngày qua ngày, tim Uyên Nhi héo úa. Nàng còn quá ngây thơ với cuộc sống sinh viên, chưa hiểu những chịu đựng khi làm “người yêu của lính”. Sự xa cách vời vợi

làm lòng nàng như sụp đổ khiến việc học tụt dốc thê thảm. Mẹ biết chuyện nên đã gọi nàng về Huế ở một thời gian.

Gia đình anh Đức biết nàng đang có mặt ở nhà, nên đã đánh tiếng để xin làm đám hỏi cho con trai. Thật buồn cười, buổi lễ đã được... tổ chức nhưng không có mặt anh Đức, chú rể tương lai. Lúc đó, nàng như người mất hồn, tim tan vỡ, thờ ơ với những điều đang xảy ra chung quanh, đến nỗi cứ nghĩ như chuyện của ai... Giờ nhớ lại, Uyên Nhi vẫn còn giật mình, ngạc nhiên về thái độ quá thụ động của mình.

Hoàng Mai và nàng đã phải xa cách nhau hai năm dài đằng đẵng, không hề gặp mặt. Có lần anh ghé Đà Lạt tìm thăm thì nàng lại đang ở Huế. Anh đã đau khổ, tim như vỡ tung, nát tan, khi nghe các bạn của nàng kể lại những sự việc đang xảy ra. Thất vọng tràn trề, anh trở về đơn vị ở Pleilku với tâm hồn trống vắng, cô đơn, đau khổ lẫn chán chường. Anh cố tìm quên trong ánh đèn màu cùng khói thuốc lá, qua những lần ghé đến vũ trường Phượng Hoàng gần như hằng đêm. Nhưng anh không thể nào xóa đi hình ảnh Uyên Nhi trong tim. Mỗi lần tìm quên là mỗi lần anh càng nhớ nàng tha thiết.

Không thể quên hình ảnh Uyên Nhi, anh quyết tâm đi tìm nàng lần cuối. Thiên Chúa cảm thương hai tâm hồn đau khổ vì yêu, nên đã cho họ gặp lại nhau ngay tại Cư xá Thông Reo. Niềm đau mất nhau đã như mũi tên xuyên qua tim, găm nhăm tâm hồn của cả hai, nên lần gặp lại đó, họ như bị hút vào nhau, không thể nào chia cách được nữa. Nàng đã gục đầu trên vai anh với những giọt nước mắt tuôn tràn, rơi xuống thấm ướt vai áo anh, đã như liều thuốc rịt lành vết thương lòng của hai kẻ tha thiết yêu nhau. Vòng tay siết chặt của người lính mũ nâu đã xóa đi bao ngăn cách của hai năm dài xa vắng.

Máy bay đang hạ thấp dần. Chớp nhẹ đôi mi, nàng thấy tim mình se thắt lại khi nghĩ đến lúc nàng cần trả lời dứt

khoát với gia đình anh Đức. Giờ có quá trễ hay không? Đối diện với câu chuyện dài dòng năm xưa chưa được kết thúc, nàng phải làm sao?

*Anh ơi, lòng em đang rối như tơ vò...*

Tiếng người tiếp viên vang lên lần nữa, cho biết máy bay sẽ đáp xuống Phú Bài trong khoảng hơn một giờ. Uyên Nhi ngồi thẳng lên, lấy thư mẹ, đọc lại vài đoạn. Một lần nữa tâm hồn nàng lại thổn thức không yên:

*“...Mẹ nghe Soeur nói độ này con hay xao lãng việc học. Con phải nhớ lời mẹ, luôn đặt việc học lên trên hết. Đó là điều mẹ đòi hỏi ở con, và muốn con phải vâng lời.*

*Mẹ nhắc vậy có thể làm con không vui, vì con nghĩ con đã lớn rồi. Mẹ cũng nghĩ là con đã trưởng thành, nên mới tin tưởng và cho con đi học xa nhà. Con còn nhớ những gì con đã hứa hôm con từ giã mẹ để bước vào ngưỡng cửa Chính Trị Kinh Doanh, là “chỉ lo học mà thôi!”, hay không?*

*...Khi con nói với mẹ “con đã yêu người lính mũ nâu”, con có hiểu cuộc đời lính tráng ra sao chưa?*

*Những suy tư trong lòng mẹ như chiếc ly đầy tràn. Nếu cuộc sống của con cứ mãi bấp bênh thì làm sao mẹ chịu được! Mẹ muốn thấy con được yên thân, có một cuộc sống đầy đủ vật chất.*

*Mẹ biết người con yêu là lính. Mẹ rất quý, và biết ơn họ, nhưng con đã thấy rõ những điều đã xảy ra vào Tết Mậu Thân đầu năm nay. Cuộc đời lính tráng luôn dính liền với những hiểm nguy, sống chết cận kề. Mẹ thương con lắm, nên không muốn thấy cuộc đời con gắn liền với chiến tranh.*

*Đời lính rày đây, mai đó. Con có chắc sẽ đi theo người chồng lính khắp nơi mà họ bắt buộc phải đi không? Nhất là một khi có con thì làm sao con theo chồng được? Con cần có một nơi ở vững chắc để nuôi dạy con. Người chồng lính vẫn phải di chuyển theo đơn vị, nên mạnh ai nấy ở. Bao thử thách xảy đến. Trước những quyến rũ vây quanh, cả con và*



*chông làm sao có thể giữ được lòng chung thủy với nhau như thuở ban đầu?*

*Thực tế sẽ rất khó – ĐỪNG CẢI MẸ- nhất là khi cả hai còn quá trẻ. Người yêu của con lại là một người lính trẻ tuổi, rày đây mai đó. ĐỪNG QUÁ LÝ TƯỞNG, RỒI CON SẼ THẤT VỌNG, ĐAU BUỒN. LÚC ĐÓ, AI CHỊU CHO CON?*

Anh! Anh có thể quên em để yêu người khác hay sao? Có đúng thật như mẹ nói không anh? Nàng nhắm mắt, rùng mình... đọc tiếp thư mẹ:

*“Nếu có điều gì không may xảy ra cho con trong thời buổi vật chất là trên hết này, con sẽ giải quyết ra sao? Con lại luôn được mẹ nuông chiều, thương lo từng chút, nên chắc chắn con sẽ không chịu đựng được như mẹ. Mẹ sẽ đau khổ lắm nếu vì thất vọng mà con sống buông thả, không chung thủy với chồng. Dòng họ nhà mình cũng như chính mẹ, sẽ không bao giờ chấp nhận có một đứa con như vậy. Nên thà con tránh trước là tốt hơn.*

*Nay mẹ muốn con về Huế một chuyến. Hiện nay người ta vẫn chờ con. Anh ta biết hết mọi chuyện xảy ra, nhưng vẫn không để ý đến những phiền muộn mà con đã gây nên. Anh ta vẫn đang muốn tiến tới, vì rất yêu con.*

*Theo mẹ, anh ta có một tương lai rực rỡ, vì thế con sẽ không phải lo lắng, ít nhất là về phương diện vật chất, cũng như con khỏi phải dấn dằng đến những đau khổ, những mất mát, mà khi yêu người lính, đời con bắt buộc phải gắn liền với chiến tranh...”*

Uyển Nhi gục đầu trên cánh tay. Ba chết lúc mẹ mới 32 tuổi, người mẹ dịu hiền, nhưng rất nghiêm, đầy nghị lực như một người cha, đã ở vậy nuôi anh em của nàng khôn lớn. Nàng yêu mẹ biết bao!

Nhưng lần này thì khác, nàng biết lòng mình muốn gì. Trước những áp lực, nàng thậm hứa sẽ đi đúng hướng mà nàng đã cùng anh vạch ra. Nàng, như lợi dòng nước ngược,

nhất định sẽ không để anh thất vọng.

Áp thư của mẹ vào ngực, nàng thì thầm:

*“Em sẽ cố gắng để giải thích cho mẹ hiểu, vì mẹ rất thương em. Hãy tin em, anh nhé...”*

Sau nhiều giờ bập bênh trên không, phi cơ đáp xuống phi trường Phú Bài an toàn. Phi trường màu trắng, nhỏ và xinh xắn, tọa lạc ở khu vực cách thành phố Huế khoảng 15 km. Dòng người lao xao, háo hức đang chờ đợi người thân. Chung quanh, mọi người vui mừng kêu réo, ới ới gọi nhau. Nàng đứng im, có ý chờ người em trai đến đón. Nhưng đợi khá lâu không thấy ai, nàng đành lui thủ ra xe của Hãng Hàng Không. Có lẽ nàng là người cuối cùng lên



### **Phi Trường Phú Bài**

xe buýt để vào thành phố Huế? Bỗng nhiên, nàng chợt dừng chân, vì linh cảm có điều gì, như có ai đó đang nhìn, và đang từ từ tiến về phía nàng.

Uyển Nhi ngừng mắt nhìn lên, và nhận ra đó là một người đàn ông. Người này nhìn lạ, mà lại quen quen. Nàng bỗng giật mình, có phải anh Đức không? Giống người trong những tấm hình mà nàng hay nhận được.

Ôi thôi rồi! Chết rồi! Làm sao đây? Uyên Nhi thâm la lên trong lòng. Người này là người mà nàng đã làm lễ đính hôn! Sao lại như vậy được! Sững sờ, hai chân như dính xuống đất, Uyên Nhi mở to mắt như không tin đây là sự thật.

Anh Đức tiến đến gần bên, tươi cười đỡ chiếc va li nơi tay nàng:

- *Chào cô. Chắc cô ngạc nhiên lắm? Anh rất vui khi gặp lại cô sau những năm xa cách. Cô lớn hẳn ra. Anh đưa cô về nhà nhé.*

Tim như ngừng đập. Chuyện xảy ra thật bất ngờ. Tại sao nàng không nghe ai đá động đến việc anh Đức trở về VN! Người nàng không muốn gặp thì lại ở ngay đây! Còn người nàng yêu thì lại ở thật xa. Ngược đời quá! Rồi sẽ còn gì nữa đây?

- *Anh được về nghỉ một thời gian khá lâu, và sẽ đi lại trong vài tháng nữa. Anh nhớ mãi hình ảnh năm xưa khi cô còn học lớp đệ nhị. Thời gian trôi qua quá nhanh.*

“*Vài tháng nữa!*” Chuyện như vậy mà mẹ dẫu, không cho mình biết. Vấn đề trở nên phức tạp hơn. Có sự sắp xếp nào sau lưng mình không? Đầu óc quay cuồng, thảng thốt. Đúng như anh Đức nói, những năm dài trôi qua quá nhanh. Nay nàng đã trưởng thành, với trái tim đã khắc sâu hình ảnh của Hoàng Mai.

*Anh ơi! Em đang nhớ anh tha thiết...*

Bỗng nhiên trời đất như tối sầm, Uyên Nhi nhắm mắt vịn chặt hành lang, choáng váng.

Anh Đức hốt hoảng cầm tay nàng:

- *“Cô làm sao thế? Để anh đưa cô về ngay nhé”.*

An Cựu, với những đám ruộng xanh mướt đang cuộn ngược chiều bên ngoài cửa sổ. Ngồi trên xe suốt chặng đường dài bên cạnh một người mà nàng không chuẩn bị để gặp, lòng nàng rối bời, giá băng. Uyên Nhi như bất động, thờ dài tự hỏi:

*“Những ngày sắp đến mình sẽ ra sao đây?”*

Chiếc xe chạy vào công trường Đồng Khánh, đến cột cờ, rẽ trái. Lên lầu ba là đến nhà. Chốn cũ rộng mênh mông, nhưng mẹ đâu không thấy? Lòng nàng đang buồn phiền, lại càng trĩu nặng thêm.

Anh Đức xách vali theo nàng, ngấp ngừng đứng ở cửa phòng khách:

- *Cô có thể nói chuyện với anh một lúc không? Anh có chuyện muốn bàn với cô.*

Nàng cúi đầu:

- *Mới đi về rất mệt, nên Uyên Nhi sẽ nói chuyện với anh sau. Xin phép anh.*

- *Cô có cần gì không?*

- *Uyên Nhi chỉ muốn đi nghỉ.*

Anh Đức lịch sự, chào nàng:

- *Vậy anh về, cô ráng nghỉ cho khoẻ, anh sẽ ghé thăm cô sau. Anh còn ở VN rất lâu. Anh có nhiều điều muốn bàn với cô.*

Chuyện hình như không đơn giản như nàng suy nghĩ. Nàng vẫn biết gia đình bên anh Đức và mẹ vẫn muốn kết hợp cho hai người, nhưng chuyện trở về nước đột ngột của anh Đức là một vấn đề rất khó cho nàng.

Tựa đầu vào cửa sổ, nàng đưa mắt nhìn quanh nhà. Trên bàn đang bày chiếc rô nhỏ đan bằng tre, đựng hai trái thanh trà, cùng một mớ quýt vàng au, đặc sản xứ Huế. Lòng nàng nao nao khi nhìn qua cửa sổ. Xa xa, bức tường đỏ hồng vòng quanh trường với nhiều chỗ đã bạc màu, cùng những vết nám đen còn sót lại. Hình ảnh Tết Mậu Thân vẫn còn đó thì chắc chắn vết thương lòng của người dân Huế vẫn chưa được rịt lành, lòng họ vẫn mãi chưa quên. Tim nàng xôn xang khi nhớ lại những kỷ niệm đau thương đã trải qua.

Chiều tối khi mẹ về, lòng nàng dịu xuống, bồi hồi cảm thương khi thấy bóng dáng người mẹ yêu dấu, cùng với nụ cười làm ấm lòng người. Chưa đầy một năm mà tóc mẹ nay muối nhiều hơn tiêu. Nàng không đủ can đảm để mở lời

hỏi mẹ những điều mình suy nghĩ trong lòng. Im lặng, soạn những đặc sản Đà Lạt đặt lên bàn, Uyên Nhi ôm lưng mẹ:

- *Gần thi rồi mà mẹ kêu con về? Tốn tiền của mẹ quá.*

Làm bộ tự nhiên, giữ giọng bình tĩnh, nàng nhẹ dò xét:

- *Anh Đức đón con ở phi trường.*

- *Ừ, mẹ chưa nói cho con biết, Đức được về nghỉ lâu lắm.*

Con có nhìn ra anh không? Người ta thương con lắm. Ai đòi...

Nàng lựa lời:

- *Sắp thi rồi, mẹ cho con lên Đà Lạt liền để chuẩn bị bài vở, mẹ nhé. Gần đến lúc con trả hiếu cho mẹ rồi đó! Mẹ có vui không? Khi con đi làm có tiền, con sẽ cho mẹ hết.*

Mẹ cười phúc hậu:

- *Từ từ ở chơi với mẹ lâu lâu... có chi mà gấp. Gặp con, Đức có nói chi với con không?*

Im lặng, làm bộ như không nghe mẹ hỏi, nàng bỏ vô phòng trong. Mẹ vẫn giữ nguyên vài thứ còn sót lại sau Tết Mậu Thân. Chiếc gối ôm dài vẫn để sẵn trên giường. Lòng trĩu nặng, cảm thấy lạc lõng trong chính căn nhà mình, Uyên Nhi cố giữ để nước mắt không tuôn trào:

*"Anh, mẹ biết em yêu anh. Vậy mà... mọi người đều muốn chia rẽ anh với em."*

Suốt đêm dài trăn trở, linh cảm những điều xảy ra sẽ không đơn giản như nàng suy nghĩ. Xem chừng mẹ thích anh Đức lắm, mặc dù bà đã biết rõ nàng chỉ yêu có một người. Làm sao để thoát khỏi khung cảnh gò bó, khó thở này?

Nàng không muốn trái tim tươi vui, đầy sức sống, tràn ngập tình yêu dành cho Hoàng Mai, bị nhốt trong chiếc lồng sơn son thiếp vàng. Trái tim ngục tù sẽ tàn héo vì không được phát triển bình thường, phải theo khuôn khổ mà mọi người vạch ra, như cây bonsai thấp lùn trong những chậu kiếng, mà mỗi lần ngắm, lòng nàng rung rung...

Nàng thương cho cây không được vươn thẳng lên khung trời cao, để thở không khí tự do của gió trời lồng lộng, mà

bị bàn tay con người cắt xén, làm cho cây nhỏ bé theo thị hiếu của họ. Nàng cảm thông được sự đau đớn của những cây được trồng trong những chậu bằng sành đất tiền, đã bị tía hết cành, chỉ còn cái đầu với mớ lá xòe ra bất thường, giả tạo. Thật ngược đời và trái với thiên nhiên, cây càng già, càng thấp lùn, cong queo thì càng được ưa thích.

Có phải nàng đang là cây bonsai?

*Bonsai ơi, nếu mi biết nói chắc mi sẽ than khóc tới ngày.*

Uyển Nhi đã trưởng thành trong tình yêu dành cho Hoàng Mai. Nàng mơ một hơi thở tự do, như cây thông trên đỉnh thông reo, vươn cao lên giữa bầu trời trong xanh, hằng ngày cùng với gió vi vu, hòa những khúc nhạc du dương. Về đêm, cây được ngắm trăng, được nhìn những ánh sao rơi trên bầu trời thăm thẳm tối.

Nhớ đến giấc mơ được sống bên người yêu, niềm hạnh phúc nhất, đã làm tim nàng tan chảy, rung động mỗi khi nghĩ đến, nàng nhất định phải đạt cho được điều mình mong muốn.

Sau giấc ngủ chập chờn với hình ảnh Hoàng Mai ẩn hiện, nàng thức dậy sớm. Chế bình trà nóng cho mẹ, Uyển Nhi ôm lưng mẹ nũng nịu:

*- Sáng nay con đến nhà Ngọc Diệu, mẹ nhé. Con đến để tặng cho mẹ bạn gói trà. Mẹ đừng đợi con, con sẽ về hơi trễ.*

Làm bộ như vô tình, Uyển Nhi nói nho nhỏ, lựa lời để thử lòng mẹ:

*- Mẹ cũng biết con gặp anh Đức chỉ có một lần, con còn không nhớ mặt nữa đó.*

Gần cuối Thu mà trời còn nóng hừng hực, thỉnh thoảng mới có làn gió mát thổi lướt qua. Một vài cơn mưa ngắn, gọi là mưa đám mây, tan nhanh, làm bốc lên mùi hăng của đất. Nhưng người dân Huế vẫn cảm được nét dịu dàng của lúc giao mùa. Những chiếc lá phượng nhuộm vàng đã tung bay, là đà theo gió rơi xuống các con đường. Nếu không có những chiếc lá vàng nho nhỏ kia thì ít ai để ý mùa Thu đang

trôi qua thật nhanh, như hé cửa sẵn sàng chờ đợi mùa Đông dài lê thê và ướt sũng bước vào.

Khắp nơi đã xuất hiện những trái quýt Hương Cần hấp dẫn, với núp đồng tiền lúm vào dưới mỗi trái, rất dễ lột, nhìn là muốn ăn. Những trái thanh trà lão còn sót lại treo lủng lẳng trên cây, thuộc loại quý hiếm. Không giống bưởi Biên Hoà nhiều nước tứa ra, nước trái thanh trà cô đọng trong từng múi, ngọt thanh lạ lùng, khi ăn, chỉ muốn “ngậm mà nghe”. Những chùm nhãn lồng thơm ngon, com dày hạt nhỏ, ngọt lịm, là những đặc sản của mùa Thu xứ Huế.



Đang giờ học nên trường im vắng. Nàng đẩy xe ra, rồi đạp tà tà trên con đường trước trường Đồng Khánh. Mùi thơm từ lá cây long não tản

mác trong không gian thật dịu dàng dễ chịu. Một vài cụm lá đã đổi sang màu vàng nhưng chưa đều cây.

Nàng đạp xe thẳng đến Morin. Ai đến đây nhất định phải ghé đến góc rất Huế này. Xuyên qua những cành phượng ngập hoa đỏ như xác pháo, rũ lá đong đưa, để thấy chiếc cầu Trường Tiền thơ mộng, uốn mình mềm mại trườn qua giong sông Hương. Nước sông dùng dằng không muốn chảy, thật dịu dàng pha lẫn trầm tư, duyên dáng như cô gái Huế đa tình mà kín đáo, thùy mị chung tình. Có lẽ những điều đó đã tạo nên nét đặc thù riêng biệt của người con gái Cố Đô với ánh mắt thâm trầm, sâu thẳm đến khó hiểu. Nhưng cũng có lúc dòng sông cuộn cuộn chảy như thác lũ trong mùa mưa, ào ạt man dại, như tâm hồn của những cô

gái đang nổi loạn, muốn vùng lên để thoát khỏi những ràng buộc khắt khe của một xứ Huế e dè và cổ kính.

Quanh xe lại, Uyên Nhi đạp xe chậm chậm dọc theo bờ sông, rồi rẽ trái dưới những hàng cây Đoác. Những tàn lá lớn, xòe ra xoay tròn như cây dù, cùng những chùm trái nâu vàng kết thành từng buồng rũ xuống, vươn khỏi những cánh lá dài. Hàng Đoác bọc vòng quanh công viên nho nhỏ vừa xuất hiện trước mắt nàng, với những ô vuông đầy cỏ, âm u, im vắng đẹp dịu dàng, nằm ngay phía trước biệt thự cổ kính của Linh Mục Cao văn Luận. Đã nhiều lần, nàng ước được nằm dài trên dải cỏ êm, phủ đầy bóng mát đỏ để nhìn lên bầu trời trong xanh với những sợi mây lơ lửng vắt ngang.

Nàng yêu con đường quen thuộc này, dẫn đến tiệm bánh Chaffanjon thơm phức, ngào ngọt mùi bơ Tây. Cái mùi hấp dẫn đặc biệt đó đã đi sâu vào ký ức của nàng với những chiếc bánh croissant nhân thịt ở giữa, màu vàng thơm ngậy. Uyên Nhi mê mẩn, nhắm mắt thít thà, nhai chậm chậm mỗi khi được ăn, nhưng ít khi dám đến mua, vì phía trên lầu có rất đông các anh sinh viên ở trung tâm Xavier hay đứng nhìn. Rẽ trái trước tiệm bánh là nhà thờ Phan xi cô, mà nàng hay đến mỗi Chúa Nhật, trong suốt những năm dài của thời áo trắng ngây thơ, ngoan đạo.

Thơ thân một lúc để hồn chìm vào những kỷ niệm xanh, nàng quay xe trở ra, ngang qua bệnh viện Huế. Đoạn đường dài rợp bóng những cây cao đã kịp che dấu những chỗ bê nát do Tết Mậu Thân để lại. Bệnh viện đã được sơn phết, nhưng những hình ảnh tang thương xảy ra đầu năm vẫn sống động hiện ra trong tâm trí của nàng. Trầm ngâm, nàng liên tưởng đến những ngày khổ nạn, tang tóc của Tết Mậu Thân. Biết bao người đã oan ức nằm xuống. Nhiều đứa bạn nàng đã chết, bị thương, có đứa bị mất tích đến nay cũng không biết ra sao, trong khi mạng sống của nàng lúc đó cũng như chỉ mảnh treo chuông.





Đây là con đường tình tự giữa Đồng Khánh và Quốc Học. Mùa học, khi nào cũng có một đoàn con trai rất đông đứng bên trong bức tường của

trường Quốc Học, ngấp nghé nhìn ra khúc đường ngập đàn bướm trắng đứng chờ cổng mở. Nơi đây người ta thoáng thấy những cặp mắt nhìn nhau vội vàng, nhiều khi chỉ nhìn lên một chiều, băng qua hai bức tường ngăn cách... để thấy lòng băng khuâng vì ánh mắt của một người chưa quen.

Nàng theo con đường thẳng tới chân cầu, con dốc cao dẫn đến nhà thờ Phú Cam vang danh, chứng nhân những thăng trầm của xứ Huế. Rẽ phải dọc theo nhánh sông nhỏ đầy cây xanh mát hai bên, nàng hướng về chợ với chiếc cầu Bến Ngự rất nổi tiếng. Một cây bàng cổ thụ chặn ngay góc cầu, đơm đầy những chiếc lá to màu nâu đỏ, rục một mùa Thu. Rẽ trái khỏi cầu là dốc Nam Giao gồ ghề, phía trái có Đàn Nam Giao. Nơi đây, hàng năm các Vua triều Nguyễn đến để cúng tế trời đất, cầu cho Quốc thái dân an, mưa thuận gió hòa, cầu bình an và sức khỏe cho Vua cũng như các Hoàng tử, Công Chúa. Gần đó là Chùa Từ Đàm rất lớn.

Nhà người bạn thân thời trung học, Ngọc Diệu, nằm bên phải con đường nơi chân dốc. Hai cây quýt sai trái, từng chùm vươn ra khỏi đám lá, che khuất cửa sổ. Nương cái mềm mại ủ hoa, nở rục một màu vàng, nằm trải dài trên giải lá màu lục non mát mắt, dọc theo hàng rào vòng quanh ngôi nhà nhỏ xinh xinh.

Dừng xe rồi đi vào cổng, nàng bước qua dưới giàn cây

phủ đầy hoa ty-gôn. Các cành cùng cánh hoa màu hồng phơn phớt, đang vươn ra nhẹ nhàng, thanh thoát.

Bên giàn hoa hình tim vỡ, dựa vào vai bạn, Uyên Nhi đã khóc và kể cho bạn nghe về mối tình nhiều ngăn trở của mình, cùng nỗi lo không biết những gì đang xảy ra chung quanh, sợ mọi việc vượt ngoài ý muốn, quá nhanh, làm nàng không có đủ thì giờ để có thể xoay sở, và báo tin cho người yêu...

- *Ngọc Diệu ơi, Anh Đức từ nước ngoài trở về đột ngột khiến tình hình thêm căng thẳng. Mình phải đối xử sao đây? Mình chỉ muốn đi nơi khác khi có khách đến nhà thăm.*

*Tim mình đã tan nát nhiều lần vì phải xa Hoàng Mai. Nay nếu bị bắt buộc phải xa anh vĩnh viễn, thì chắc mình không chịu đựng được, vì mình cũng không thiết sống nữa...*

Hai người bạn ở bên nhau cả ngày. Có lúc họ bỏ guốc ra, rồi bước từng bước nhẹ trên luống cải để hưởng cảm giác lạnh lạnh của những chiếc lá êm mát thấm ướt bàn chân, và để ngắm nhìn nàng Thu đang len lén roi xuống góc vườn. Các chậu cúc vàng như gom hết nắng tàn để chuẩn bị bước sang Đông. Trời bỗng chợt sáng hẳn lên, kéo theo cơn mưa ngắn lướt thoáng qua, mong manh như màng sương, lát phát chưa kịp làm ướt hai mái tóc đen dài, thì đã biến mất.

Quên thời gian, họ tỉ tê nhiều chuyện nhưng nhiều nhất vẫn là chuyện của nàng. Cũng không biết cách nào để giúp Uyên Nhi, Ngọc Diệu ngậm ngùi, thương người bạn e ấp rất Huế kia, mà lẽ ra bạn mình phải được sung sướng và hạnh phúc.

Mắt mờ lệ, Uyên Nhi nhìn bạn:

- *Ngọc Diệu nhớ đến thăm mình luôn nhé. Uyên Nhi rất cô đơn trong khoảng thời gian này.*

- *Bạn đừng lo. Ngày mai, tui sẽ ghé bạn sau giờ học.*

Đạp xe về nhà, trời đã chiều, mẹ đón nàng ở bậc thang lầu:

- *Đi chơi vui không con? Hôm nay Đức đến, và ngồi đợi*

*con rất lâu. Ngày mai, con nhớ ở nhà chờ Đức nhé. Mẹ có để dành cho con đĩa bánh nậm trên bàn.*

Suốt đêm dài trăn trở, thần thức nhớ Hoàng Mai. Ngày mai sẽ đến rất nhanh, không biết mình phải nói những gì! Giữa anh Đức và nàng không có chút kỷ niệm nào ngoài nghi lễ giữa hai gia đình. Gượng ép quá! Mình phải đối xử sao đây? Lo lắng, bồn chồn. Cuối cùng, nàng đã có quyết định dứt khoát.

Ngồi dậy, mở chiếc va li, nàng lấy chiếc nhẫn đính hôn gần ba năm trước ra, mà từ ngày gặp lại Hoàng Mai, đã rút khỏi ngón tay và cất kỹ. Nàng gói nó trong một mảnh vải nhỏ, cuộn trong chiếc khăn mù soa, rồi nhét lại dưới đáy va li, rồi thao thức để thấy đêm trôi qua dài như vô tận.

Hình ảnh người yêu vẫn chập chờn mờ ảo trong tâm trí, nàng cảm thấy nhớ người mình yêu quá... Hänn anh đã nhận được thư mình rồi. Hy vọng anh bớt cô đơn trong khu rừng âm u xa xôi nào đó.



bó sát người. Mái tóc đen dài xõa ngang lưng, cùng chiếc khăn choàng màu hoa sậu đông, nên nhìn nàng rất Huế, Uyên Nhi cầm chặt chiếc khăn mù soa trong tay, đợi khách đến thăm.

Khoảng hơn 10 giờ sáng, anh Đức đến. Mặt anh trắng hồng, nên trông giống như người ngoại quốc. Đi thăm nàng mà anh ăn mặc tề chỉnh, áo quần thẳng nếp, lại khoác thêm chiếc áo vest xanh đậm bên ngoài... khác hẳn vẻ phong sương của người lính nàng yêu.

Nàng mỉm cười chào xã giao:

- *Anh đã quen với thì giờ ở VN chưa?*

Rồi không biết nói gì hơn, Uyên Nhi im lặng, tay mân mê chiếc khăn mù soa, mặt nghiêm trang.

Không ngớt nhìn nàng, một lúc sau, anh lên tiếng như để phá vỡ sự ngăn cách giữa hai người:

- *Sáng nay anh mời cô đi uống cà phê gần Võ Dạ né? Nơi đó phong cảnh rất nên thơ. Những năm xa xưa anh nghĩ đến cô rất nhiều, và mong có được ngày hôm nay. Tuy anh ở rất xa, nhưng mọi tin tức về cô anh đều biết. Riêng anh, anh muốn cô và anh có dịp hiểu nhau nhiều hơn.*

Ngập ngừng, Uyên Nhi nhẹ khước từ:

- *Thôi anh à, Uyên Nhi có pha sẵn bình trà. Hay mình ra công viên phía trước trường để nói chuyện, Uyên Nhi không thích tiệm cà phê.*

Trời mát dịu, ánh nắng phơn phớt rơi nhẹ trên mái tóc dài của nàng. Hai người ra khỏi cổng trường Đồng Khánh, rồi bước vào công viên, dọc theo bờ sông, dòng nước trong xanh đang lững lờ trôi êm đềm với những lượn sóng lăn tăn, lấp lánh dưới ánh mặt trời, như đang nô đùa, rồi tấp nhẹ vào bờ.

Uyên Nhi thần thờ tự hỏi. Có phải mình đã thực sự dính hôn với anh Đức? Thật buồn cười khi người mà nàng đã dính hôn gọi nàng bằng “cô”, xa lạ như lúc mới gặp nàng

lần đầu. Uyên Nhi tự trách mình đã hành động không chút suy nghĩ, xem thường chính bản thân, để giờ gặp cảnh thật khó xử. Nàng thầm nguyện cầu:

*“Thưa Thiên Chúa kính yêu, xin Ngài giúp con, đưa con ra khỏi hoàn cảnh khó khăn này.”*

Hôm nay, nàng phải nói ra tất cả những suy nghĩ trong lòng, cũng như quyết định chỉ gặp anh Đức một lần này rồi thôi. Sau đó, nàng sẽ lên Đà Lạt chuyên chú lo học thi. Lúc này là tiện nhất cho nàng, vì không có mẹ ở bên. Uyên Nhi thầm mong... anh Đức ở ngoại quốc lâu năm nên sự suy nghĩ của anh sẽ cởi mở hơn, và, sẽ không níu kéo khi biết nàng không yêu anh. Theo nàng, một người du học đỗ đạt về nước như anh Đức thì rất dễ tìm được người con gái khác yêu mình. Nàng hy vọng anh Đức hiểu và chấp nhận điều này.

Ánh nắng lung linh, anh Đức đi sát bên nàng:

*- Có đang nghĩ gì mà im lặng vậy?*

Rồi dừng chân, rút trong túi áo khoác ra một chiếc hộp nhỏ bằng nhung xanh, cầm tay Uyên Nhi, trao cho nàng, giọng anh tha thiết:

*- Dù đi xa suốt nhiều năm liền, gặp cô chỉ một lần, nhưng anh cứ nghĩ đến cô. Anh mong có giây phút này. Lần này, anh được nghỉ rất lâu, sẽ có cơ hội để cô hiểu anh hơn. Món quà đặc biệt này, anh đã chọn rất kỹ, chắc chắn cô sẽ vừa lòng...*

Uyên Nhi rùng mình, rút bàn tay lại, rồi thu trong vạt áo dài. Nàng biết trong chiếc hộp nhung xanh kia có gì. Thoáng biết những điều khó khăn nhất đang chờ đợi, nàng quyết phải vùng lên để bênh vực cho mình. Nếu không, mọi việc sẽ lún sâu theo chiều hướng ngược lại, và nàng sẽ là nạn nhân cho niềm đau khổ khôn nguôi. Nàng phải nói lên sự thật, mong anh Đức hiểu và chấp nhận là nàng đã có tình yêu sâu đậm với một người đàn ông khác. Nàng nhận thấy sự khác biệt giữa hai người, một bên đã đặt tình yêu tổ quốc

lên trên hết, chiến đấu để bảo vệ cho đất nước được tự do, tránh bớt sự tàn ác của CS trên người dân; còn bên kia thì ung dung, chỉ biết lo học... nhờ ai mà anh Đức, cũng như nàng, được hưởng sự bình an đó! Lòng nàng càng tha thiết yêu Hoàng Mai, và biết ơn các anh chiến sĩ VNCH...

Anh Đức đưa chiếc hộp nhỏ cho nàng lần nữa, nhắc nhở:

- *Cô mở ra đi. Anh nghĩ cô sẽ thích nó.*

Chỉ còn cơ hội này nữa thôi, sẽ không còn dịp nào khác để nàng có thể trải lòng mình ra. Ngược nhìn anh Đức, giọng nàng run run:

- *Anh chỉ gặp Uyên Nhi có một lần, khi Uyên Nhi còn rất nhỏ... Anh chưa hiểu Uyên Nhi, và Uyên Nhi cũng vậy. Uyên Nhi rất bất ngờ khi gặp anh lần này. Từ lâu Uyên Nhi... chỉ xem anh như một người anh... Uyên Nhi không thể nhận món quà của anh được.*

Ngạc nhiên, anh Đức nhìn sâu vào đôi mắt đang muốn lẫn tránh kia:

- *Cô nói gì vậy? Chiếc nhẫn này rất quan trọng. Theo anh nghĩ, nó rất đẹp và quý, vì anh đã chọn rất kỹ trước khi trở về gặp cô, để chuẩn bị...*

Không để anh Đức nói hết câu, nàng ngắt ngang:

- *Không, anh đừng nói nữa. Những gì xảy ra cho Uyên Nhi mà anh đã nghe và tìm hiểu, tất cả đều là sự thật. Uyên Nhi chưa hề yêu anh. Anh gặp Uyên Nhi thoáng qua chỉ một lần. Anh hãy quên Uyên Nhi đi.*

Rồi, mở chiếc khăn tay gói chiếc nhẫn đính hôn, thu hết can đảm Uyên Nhi nín thở, nói một mạch:

- *Uyên Nhi cũng xin trả lại anh chiếc nhẫn ba năm về trước. Anh đừng yêu Uyên Nhi nữa. Uyên Nhi chỉ xem anh như một người anh. Uyên Nhi không yêu anh. Tất cả đều đã quá muộn. Từ lâu, Uyên Nhi đã yêu một người khác. Anh, anh hãy để dành hai chiếc nhẫn này cho người con gái nào yêu anh.*

- Chắc hôm nay cô không được khoẻ. Cô cất chiếc khăn kia đi nhé. Đợi vài bữa nữa, anh sẽ nói chuyện rõ ràng cho cô hiểu.

Uyển Nhi đưa chiếc khăn mù soa có gói chiếc khăn đính hôn cho anh Đức:

- Uyển Nhi xin trả lại cho anh, vì không thể cất lâu hơn. Nếu anh không nhận thì... Uyển Nhi để trên ghế.

Nói xong, nàng để chiếc khăn với chiếc nhẫn lóng lánh trên ghế ở công viên, rồi quay lưng, như muốn bước vào nhà. Anh Đức cúi xuống cầm lấy:

- Cả hai chiếc nhẫn anh mua cho một mình cô, làm sao anh cho ai khác ngoài cô! Nhưng... thôi được, để anh đưa cô về. Anh sẽ ghé thăm và nói chuyện với cô sau. Cô nghỉ cho khoẻ, và anh sẽ lên Đà Lạt thăm cô.

Quá căng thẳng, Uyển Nhi cúi đầu, bước chậm từng bước ra về, tim đập nhanh. Nàng chỉ có một trái tim, và Hoàng Mai đã chiếm mất rồi. Nàng rất thất vọng khi anh Đức không chịu hiểu những điều nàng giải bày từ đáy lòng.

Không gian im lặng ngọt ngào, cả hai không ai nói lời nào. Nàng nghe tiếng anh Đức thở dài. Khi đến trước nhà, Uyển Nhi dừng chân, ngược nhìn anh Đức:

- Uyển Nhi xin lỗi nếu đã làm anh buồn lòng. Xin anh đừng nói gì với mẹ. Anh hãy quên Uyển Nhi đi. Uyển Nhi mong anh gặp được người nào yêu anh. Anh đừng ghé thăm Uyển Nhi nữa. Nếu anh đến thì anh sẽ nói chuyện với một mình... mẹ. Uyển Nhi muốn có thì giờ cho riêng mình.

Đến nhà, lòng chùng xuống khi thấy mẹ vui đón nàng ở cửa. Anh Đức chào mẹ nàng, rồi nhắc nhỏ bên tai nàng:

- Cô nghỉ cho khoẻ rồi anh sẽ ghé thăm, và anh sẽ lên Đà Lạt thăm cô.

Uyển Nhi đi thẳng vào phòng trong, đóng cánh cửa ngăn đôi lại, buồn bực và giận trong lòng, vì anh Đức vẫn muốn ghé thăm, lại còn muốn lên Đà Lạt thăm mình! Có phải anh

Đức quá tự tin và xem lời nói của nàng như không có?

Những ngày sau, mẹ cho biết thời gian anh Đức về nghỉ phép cũng khá lâu. Nếu nàng bằng lòng, hai bên gia đình sẽ tổ chức lễ cưới trước khi anh đi, vì nhà người ta và “chú rể tương lai” không muốn đợi lâu hơn. Mẹ nghiêm giọng:

*- Mẹ không ép con. Mẹ hiểu con đang yêu một người lính, nhưng con đọc thư mẹ chưa? Chắc con hiểu ý mẹ chỉ mong nhìn thấy con sung sướng và hạnh phúc. Con phải hiểu... chuyện người lớn... mặt mũi nào mà mẹ trả lời cho người ta theo ý con.*

Thất vọng, nàng bước vào phòng, úp mặt vào chiếc gối, lòng tê tái, âm thầm khóc. Những giọt nước mắt rơi xuống thấm ướt gối... một thực tế lạnh lùng đang chờ đợi mà nàng sẽ phải trải qua. Sự hụt hẫng làm tim nàng chơi vơi, lạt lỏng... lần này nàng có thể vượt qua được bức tường dày những ràng buộc, những lễ nghi của một xứ Huế e dè và cổ kính, hay không? Cuộc đời lắm lúc đầy căng thẳng và vô nghĩa quá!

Nàng cảm thấy nhớ người yêu và cô đơn hơn bao giờ. Uyên Nhi thì thầm:

*“Anh ơi! Anh đang ở đâu? Em lo cho cuộc sống đầy gian khổ của người lính mũ nâu em yêu. Em đang cố chống lại nhiều áp lực vây quanh, để giữ vững tình yêu dành cho anh. Anh hiểu, chính em cũng không thể chịu đựng được thêm một lần nữa phải xa anh. Em sẽ chờ anh... em yêu anh và nhớ anh vô cùng...”*